

**ĐIỂM NÀY CÓ GÌ SAI SÓT THÌ LIÊN HỆ MAIL:nhatphong0207@yahoo.com
PHẢN ÁNH GHI RÕ CỤ THỂ HOẶC TRỰC TIẾP ĐẾN PHÒNG ĐÀO TẠO GIẢI
QUYẾT**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
PHÒNG ĐÀO TẠO**

ĐIỂM KẾT QUẢ HỌC TẬP KHOÁ K15KTR

TÊN HỌC PHẦN: HÓA HỌC ĐẠI CƯƠNG CƠ SỞ

HỌC KỲ 3

MÃ HỌC PHẦN : CIE-100

TÍN CHỈ 1

Ngày thi: 29/03/2011

LẦN THI 2

STT	MSV	Họ và tên		Lớp	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP (%)										ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú
					A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ		
					15		30						55	100			
1	152232923	VĂN PHÚ	HUY	K15KTR1	8		8.5						LP	0.0	Khăng		
2	152233012	NGUYỄN ĐÀM HOÀI	PHƯƠNG	K15KTR1	3		0						LP	0.0	Khăng		
3	152233045	LÊ XUÂN	THẮNG	K15KTR1	8		5						5.3	5.6	Nằm pháy Sầu		
4	152233055	BÙI CHÍ	THÀNH	K15KTR1	8		6						5.3	5.9	Nằm pháy Chên		
5	152232834	PHẠM NGỌC	TÀI	K15KTR2	9		6						4.3	5.5	Nằm pháy Nằm		
6	152232839	ĐẶNG CÔNG	THỌ	K15KTR2	8		6.5						4	5.4	Nằm pháy Bấu		
7	152232875	VÕ CẢNH	TRÍ	K15KTR2	9		5.5						4	5.2	Nằm pháy Hai		
8	152232902	NGUYỄN VĂN	HOÀNG	K15KTR2	9		7						4.5	5.9	Nằm pháy Chên		
9	152232980	NGUYỄN THỊ	YẾN	K15KTR2	9		6.5						7.5	7.4	Bảy pháy Bấu		
10	152233003	HỒ AN BẢO	TRUNG	K15KTR2	10		6						4.5	5.8	Nằm pháy Tằm		
11	152233035	ĐẶNG QUANG	TRƯỜNG	K15KTR2	8		3						4	4.3	Bấu pháy Ba		
12	152233065	PHAN TRẦN	ANH	K15KTR2	6		4.5						5.5	5.3	Nằm pháy Ba		
13	152232825	ĐOÀN VĂN	HIẾU	K15KTR3	9		5						4	5.1	Nằm pháy Mẩu		
14	152232887	NGUYỄN VŨ	NGUYỄN	K15KTR3	5		4						4	4.2	Bấu pháy Hai		
15	152232960	NGUYỄN MINH	HOÀNG	K15KTR3	9		5.5						4	5.2	Nằm pháy Hai		
16	152232995	NGUYỄN XUÂN	TRƯỜNG	K15KTR3	10		6.5						5.5	6.5	Sầu pháy Nằm		
17	152233023	TRẦN KHÁNH	RIN	K15KTR3	10		6.5						5.5	6.5	Sầu pháy Nằm		
18	152233060	PHAN TẤN PHÚ	QUỐC	K15KTR3	6		4						LP	0.0	Khăng		
19	152233064	LÊ ĐỨC	NAM	K15KTR3	5		3.5						LP	0.0	Khăng		
20	152232822	VÀNG ANH	QUỐC	K15KTR5	7		5						4	4.8	Bấu pháy Tằm		
21	152232909	LÊ THỊ TƯỜNG	VI	K15KTR5	8		6						5.8	6.2	Sầu pháy Hai		
22	152232938	KIỀU QUỐC	QUỲNH	K15KTR5	7		5.5						4.3	5.1	Nằm pháy Mẩu		
23	152232944	NGUYỄN TÔNG	PHƯƠNG	K15KTR5	8		5						5	5.5	Nằm pháy Nằm		
24	152232945	ĐÀO HẢI	NINH	K15KTR5	7		5.5						LP	0.0	Khăng		
25	152232962	PHAN VĂN	PHÚC	K15KTR5	8		5.5						4	5.1	Nằm pháy Mẩu		
26	152233007	PHAN NGỌC	SANG	K15KTR5	10		5						4	5.2	Nằm pháy Hai		
27	152233008	NGUYỄN HOÀNG	TÙNG	K15KTR5	6		3.5						LP	0.0	Khăng		
28	152233024	NGUYỄN THÀNH	TRUNG	K15KTR5	10		4.5						LP	0.0	Khăng		
29	152233049	TÔNG VĂN	SƠN	K15KTR5	8		4.5						LP	0.0	Khăng		
30	152233050	LÊ TẤN	TRÚC	K15KTR5	10		3.5						4	4.8	Bấu pháy Tằm		
31	142231381	HỒ TRẦN	DANH	K15KTR6	0		0						LP	0.0	Khăng		
32	142234836	MAI NHỊ	LONG	K15KTR6	8		5.5						LP	0.0	Khăng		
33	152232815	TRƯƠNG ĐÌNH THÀNH	TÍN	K15KTR6	8		7						6.3	6.8	Sầu pháy Tằm		
34	152232950	ĐẶNG VĂN	HUỆ	K15KTR6	8		5						6	6.0	Sầu		
35	152233031	VÕ QUANG	TIẾN	K15KTR6	8		5.5						LP	0.0	Khăng		
36	152233056	ĐẶNG VĂN	THUẬN	K15KTR6	10		4						7.3	6.7	Sầu pháy Bảy		
1	0517	NGUYỄN THANH	HÀO	K13KTR	7		5.5						LP	0.0	Khăng		

BẢNG THỐNG KÊ SỐ LIỆU

STT	NỘI DUNG THỐNG KÊ	SL	TỶ LỆ	GHI CHÚ
-----	-------------------	----	-------	---------

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
PHÒNG ĐÀO TẠO

ĐIỂM KẾT QUẢ HỌC TẬP KHOÁ K15KTR

TÊN HỌC PHẦN: HÓA HỌC ĐẠI CƯƠNG CƠ SỞ
MÃ HỌC PHẦN : CIE-100

HỌC KỲ 3
TÍN CHỈ 1
LẦN THI 2

Ngày thi: 29/03/2011

STT	MSV	Họ và tên	Lớp	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP (%)										ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ		
				15		30							55	100		
	1	Số sinh viên đạt	25	68%												
	2	Số sinh viên nợ	12	32%												
	TỔNG CỘNG :		37	100%												

Đà Nẵng, ngày 01 tháng 04 năm 2011

LẬP BẢNG

KIỂM TRA
(ký và ghi rõ họ tên)

LÃNH ĐẠO KHOA
(ký và ghi rõ họ tên)

PHÒNG ĐÀO TẠO
(ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Kim Đức

Trần Thị Lan Anh

Vưu Hữu Thạnh

ThS. Nguyễn Hữu Phú